|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ ANTRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ NGHỆ AN | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**DỰ KIẾN PHƯƠNG ÁN TUYỂN SINH**

**ĐẠI HỌC NĂM 2022**

Trường Đại học Kinh tế Nghệ An có sứ mệnh cung cấp cho xã hội các sản phẩm đào tạo, nghiên cứu khoa học, tư vấn ứng dụng và chuyển giao công nghệ có chất lượng cao, có thương hiệu và danh tiếng về lĩnh vực Kế toán, Quản lý kinh tế, Quản trị kinh doanh, Tài chính ngân hàng, Kỹ thuật Nông - Lâm - Ngư nghiệp, đóng góp thiết thực cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước nói chung và phát triển nông nghiệp nông thôn Việt Nam nói riêng ngày càng giàu mạnh, văn minh.

Trường Đại học Kinh tế Nghệ An ( NAUE) dự kiến tuyển sinh khoảng 1.615 chỉ tiêu trình độ Đại học năm 2022 ( Đại học chính quy, Đại học VHVL, Đại học liên thông chính quy, Đại học liên thông VHVL).

**I. Tuyển sinh Đại học chính quy**

**1.Trường dự kiến triển khai tuyển sinh Đại học chính quy theo 05 phương thức**:

***Phương thức 1***: Xét tuyển sử dụng kết quả học tập ở cấp THPT.

- Xét tuyển theo kết quả học tập 3 học kỳ THPT (học kỳ 1 lớp 11, học kỳ 2 lớp 11, học kỳ 1 lớp 12).

**Phương thức 2**: Xét tuyển sử dụng kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2022.

- Sử dụng kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2022

- Thí sinh đăng ký xét tuyển thực hiện theo hướng dẫn của trường THPT, Sở Giáo dục và Đào tạo, Bộ Giáo dục và Đào tạo và hướng dẫn trên trang thông tin điện tử của Trường.

***Phương thức 3***: **Xét tuyển theo kết quả bài thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh; kết quả bài thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Hà Nội; kết quả bài thi đánh giá tư duy của Trường Đại học Bách khoa Hà Nội.**

***Phương thức 4:* Xét tuyển kết hợp**

**Xét tuyển dựa trên kết quả học tập lớp 12 và kết quả thi THPT năm 2022.**

**2. Danh mục mã ngành tuyển sinh, tổ hợp xét tuyển và chỉ tiêu**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Ngành đào tạo** | **Mã ngành** |  | **Chỉ tiêu** | |  |  |
| **Tổng** | **Xét theo kết quả học tập THPT**  **50%** | **Xét theo kết quả thi THPT**  **30%** | **Xét theo phương thức kết hợp**  **10%** | **Xét theo KQ bài thi ĐGNL**  **10%** |
| **Tổng chỉ tiêu đại học** |  | **850** | **425** | **255** | **85** | **85** |
| 1. Quản trị kinh doanh | 7340101 | 200 | 100 | 60 | 20 | 20 |
| 2. Kế toán | 7340301 | 280 | 140 | 84 | 28 | 28 |
| 3. Tài chính ngân hàng | 7340201 | 20 | 10 | 6 | 2 | 2 |
| 4. Kinh tế | 7310101 | 170 | 85 | 51 | 17 | 17 |
| 5. Quản lý đất đai | 7850103 | 80 | 40 | 24 | 8 | 8 |
| 6. Lâm học | 7620201 | 20 | 10 | 6 | 2 | 2 |
| 7. Thú y | 7640101 | 80 | 40 | 24 | 8 | 8 |

**3. Tổ chức tuyển sinh**

**3.1 Phương thức 1: Xét tuyển căn cứ vào kết quả học tập trung học phổ thông**

3.1.1 Tiêu chí xét tuyển

Thí sinh có điểm xét tuyển là tổng điểm trung bình 3 học kỳ của các môn theo tổ hợp xét tuyển cộng điểm ưu tiên khu vực, điểm đối tượng ưu tiên (nếu có) đạt từ 15 điểm trở lên.

Điểm XT = Điểm XT môn 1 + Điểm XT môn 2 + Điểm XT môn 3 + điểm ƯT

Trong đó:

*3.1.2 Thời gian xét tuyển*

Thời gian: Từ 15/04/2021 đến 31/12/2022, chia thành 04 đợt xét tuyển

- Đợt 1: 20/04/2022 đến 30/06/2022

- Đợt 2: Từ 15/07/2022 đến 15/08/2022

- Đợt 3: Từ 25/08/2022 đến 25/09/2022

- Đợt 4: Từ 15/10/2022 đến 30/11/2022

*3.1.3 Hình thức đăng ký xét tuyển*

Cách 1: Đăng ký xét tuyển trực tiếp trên cổng thông tin bỘ Giáo dục & Đào tạo*.*

Cách 2: Nạp hồ sơ trực tuyển tại link Webside:

https://docs.google.com/forms/d/e/1FAIpQLSerWbPEVsDmLMA6U7V40ubwLh2136ImRxIQUmIleYMWIlfYWg/viewform

Cách 3: Nộp hồ sơ xét tuyển qua đường bưu điện

Cách 4: Nạp trực tiếp tại Ban Tuyển sinh – Trường Đại học Kinh tế Nghệ An:

Số 51, đường Lý Tự Trọng, phường Hà Huy Tập, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Điện thoại: 0238.8692096; 0975313755

*3.1.4 Hồ sơ đăng ký xét tuyển:*

- Phiếu đăng ký xét tuyển *(theo mẫu phụ lục 06)*

- Bản sao công chứng học bạ THPT: 01 bản

- Bản sao công chứng giấy CNTN tạm thời (hoặc bằng TN THPT): 01 bản

- Bản sao CMND/CCCD: 01 bản

**3.2 Phương thức 2: Xét tuyển căn cứ vào kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT của 03 môn thi thuộc tổ hợp xét tuyển.**

*3.2.1 Tiêu chí xét tuyển*

Điểm XT = Điểm thi môn 1 + Điểm thi môn 2 + Điểm thi môn 3 + điểm ƯT

- Thí sinh đã tốt nghiệp THPT và có tổng điểm 3 môn thi theo tổ hợp xét tuyển đạt ngưỡng điểm vào đại học theo quy định của Trường Đại học Kinh tế Nghệ An.

Lưu ý: Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào được công khai sau khi Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố điểm thi tốt nghiệp THPT.

(chi tiết tại website www.dhktna.edu.vn; www.naue.edu.vn)

- Điểm xét tuyển là tổng điểm các môn thi theo thang điểm 10 đối với từng môn thi của tổ hợp xét tuyển, cộng với điểm ưu tiên đối tượng, khu vực theo quy định tại Quy chế tuyển sinh hiện hành và được làm tròn đến hai chữ số thập phân.

*3.2.2 Thời gian xét tuyển*

Thời gian xét tuyển đợt 1: theo quy định của bộ Giáo dục và Đào tạo.

*3.2.3 Hình thức nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển*

Thí sinh đăng ký xét tuyển trên cổng thông tin của Bộ Giáo dục và Đào tạo (nạp hồ sơ tại trường THPT hoặc tại Sở Giáo dục và Đào tạo).

- Phiếu đăng ký xét tuyển (*theo mẫu phụ lục 07)*

*3.2.4 Thí sinh xác nhận nhập học vào trường đã trúng tuyển bằng cách:*

Gửi bản gốc giấy chứng nhận kết quả thi tốt nghiệp THPT về Trường bằng thư chuyển phát nhanh hoặc nạp trực tiếp tại Trường trong thời gian quy định.

**3.3 Phương thức 3:** **Xét tuyển theo kết quả bài thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, kết quả bài thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Hà Nội, kết quả bài thi đánh giá tư duy của Trường Đại học Bách khoa Hà Nội.**

***3.3.1 Tiêu chí xét tuyển***

- Thí sinh đã tốt nghiệp THPT và có **kết quả bài thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, kết quả bài thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Hà Nội, kết quả bài thi đánh giá tư duy của Trường Đại học Bách khoa Hà Nội.**

- Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào được công khai cụ thể trên webside trường và trong thông báo tuyển sinh.

***3.3.2 Thời gian.***

Thời gian: Từ 15/04/2021 đến 31/12/2022, chia thành 04 đợt xét tuyển

* Đợt 1: 20/04/2022 đến 30/06/2022
* Đợt 2: Từ 15/07/2022 đến 15/08/2022
* Đợt 3: Từ 25/08/2022 đến 25/09/2022

- Đợt 4: 15/10/2022 đến 30/11/2022

*3.3.3 Hình thức nhận hồ sơ ĐKXT*

Cách 1: Đăng ký xét tuyển trực tiếp trên cổng thông tin bỘ Giáo dục & Đào tạo*.*

Cách 2: Nạp hồ sơ trực tuyển tại link Webside:

https://docs.google.com/forms/d/e/1FAIpQLSerWbPEVsDmLMA6U7V40ubwLh2136ImRxIQUmIleYMWIlfYWg/viewform

Cách 3: Nộp hồ sơ xét tuyển qua đường bưu điện

Cách 4: Nạp trực tiếp tại Ban Tuyển sinh – Trường Đại học Kinh tế Nghệ An:

Số 51, đường Lý Tự Trọng, phường Hà Huy Tập, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Điện thoại: 0238.8692096; 0975313755

*3.3.4 Hồ sơ đăng ký xét tuyển*

- Phiếu đăng ký xét tuyển (*theo mẫu phụ lục 08)*

- Bản sao kết quả thi **bài thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, kết quả bài thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Hà Nội, kết quả bài thi đánh giá tư duy của Trường Đại học Bách khoa Hà Nội: 01 bản**

**- Bản sao CMND/CCCD: 01 bản**

**3.4** **Phương thức 5: Xét tuyển theo phương thức kết hợp**

***3.4.1 Tiêu chí xét tuyển***

*-* Thí sinh xét tuyển dựa trên kết quả học tập lớp 12 và kết quả thi THPT năm 2022 cộng điểm ưu tiên theo khu vực và điểm ưu tiên theo đối tượng (nếu có).**.**

**- Điểm xét tuyển = (Tổng điểm của 03 môn thuộc tổ hợp đăng ký xét tuyển năm lớp 12 + Tổng điểm thi THPT 2022 của 03 môn trong tổ hợp đăng ký xét tuyển)/2 + Điểm ưu tiên (nếu có)**

**- Thí sinh có điểm xét tuyển đạt từ 15 điểm trở lên mới đủ điều kiện xét tuyển.**

*3.4.2* ***Thời gian*** *xét tuyển:* Thông báo chi tiết sau khi có kết quả thi THPT.

*3.4.3 Hình thức nhận hồ sơ ĐKXT*

Cách 1: Đăng ký xét tuyển trực tiếp trên cổng thông tin bỘ Giáo dục & Đào tạo*.*

Cách 2: Nạp hồ sơ trực tuyển tại link Webside:

https://docs.google.com/forms/d/e/1FAIpQLSerWbPEVsDmLMA6U7V40ubwLh2136ImRxIQUmIleYMWIlfYWg/viewform

Cách 3: Nộp hồ sơ xét tuyển qua đường bưu điện

Cách 4: Nạp trực tiếp tại Ban Tuyển sinh – Trường Đại học Kinh tế Nghệ An:

Số 51, đường Lý Tự Trọng, phường Hà Huy Tập, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Điện thoại: 0238.8692096; 0975313755

*3.4.4 Hồ sơ xét tuyển*

- Phiếu đăng ký xét tuyển *(theo mẫu phụ lục 09)*

- Bản sao công chứng học bạ THPT: 01 bản

- Bản sao công chứng giấy chứng nhận KQ thi THPT năm 2022: 01 bản

- Bản sao CMND/CCCD: 01 bản

**4. Lệ phí xét tuyển:** Trường không thu lệ phí xét tuyển

**5. Học phí dự kiến với sinh viên chính quy.**

- Học phí: 295.000/tín chỉ cho năm học 2022- 2023

- Lộ trình tăng học phí cho từng năm: tăng không quá 10%/năm học

**6. Chế độ chính sách đối với sinh viên**

***6.1. Miễn giảm học phí***

*6.1.1 Đối tượng được miễn học phí (không phải đóng học phí) bao gồm:*

- Con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học.

- Sinh viên mồ côi cả cha lẫn mẹ không nơi nương tựa dưới 22 tuổi

- Sinh viên bị tàn tật, khuyết tật (bị suy giảm khả năng lao động từ 21% trở lên) có khó khăn về kinh tế (gia đình thuộc hộ nghèo hoặc cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ).

- Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

- Sinh viên là người dân tộc thiểu số rất ít người (gồm La Hủ, La Ha, Pà Thẻn, Lư, Ngải, Chứt, Lò Lô, Mảng, Công, Cờ Lao, Bô Y, Si La, Pu Péo, Rơ Măm, BRâu, Ở Đu) ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn.

*6.1.2 Đối tượng được giảm 70% học phí trong suốt quá trình học*

Sinh viên là người dân tộc thiểu số không thuộc hộ nghèo và cận nghèo nhưng sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (khu vực đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ).

*6.1.3 Đối tượng được giảm 50% học phí trong suốt quá trình học*

Sinh viên là con cán bộ, công nhân viên chức mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên.

***6.2. Học bổng tuyển sinh***

*6.2.1 Đối tượng được cấp học bổng toàn phần năm thứ nhất*

Sinh viên sẽ được cấp học bổng toàn khóa năm thứ nhất( tương đương mức học phí năm thứ nhất) nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

- Sinh viên có điểm đầu vào xét theo kết quả điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2022 đạt trên 20 điểm.

- Sinh viên có điểm đầu vào xét theo phương thức kết hợp đạt từ 23 điểm trở lên.

- Sinh viên trúng tuyển vào trường theo phương thức xét tuyển **theo kết quả bài thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, kết quả bài thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Hà Nội, kết quả bài thi đánh giá tư duy của Trường Đại học Bách khoa Hà Nội.**

*6.2.2. Đối tượng được cấp học bổng bằng 50% học phí năm học thứ nhất.*

- Sinh viên có điểm đầu vào xét theo kết quả điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2022 đạt từ 18 đến 20 điểm.

- Sinh viên có điểm xét theo kết quả học tập THPT đạt trên 20 điểm.

***6.3. Học bổng thường xuyên***

Hàng năm Nhà trường có xét cấp 02 hình thức học bổng cho sinh viên, bao gồm: Học bổng khuyến khích học tập và Học bổng của nhà tài trợ.

*a. Học bổng khuyến khích học tập*

Hằng năm học (mỗi năm 2 kỳ) Nhà trường tổ chức xét cấp học bổng khuyến khích học tập theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với các sinh viên có kết quả học tập và rèn luyện đạt loại giỏi và xuất sắc (số suất học bổng từng học kỳ tùy thuộc vào nguồn quỹ học bổng của Nhà trường).

*b. Học bổng tài trợ*

Hàng năm Nhà trường tổ chức xét cấp học bổng hỗ trợ các sinh viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vươn lên trong học tập (nguồn kinh phí do các doanh nghiệp, cá nhân tài trợ).

**II. Tuyển sinh vừa làm vừa học trình độ đại học (Không bao gồm chỉ tiêu liên thông vừa làm vừa học trình độ đại học)**

# 1. Đối tượng tuyển sinh

# - Người đã tốt nghiệp THPT (theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên).

# - Không vi phạm pháp luật hoặc không trong thời gian thi hành án hoặc không vi phạm Luật nghĩa vụ quân sự.

# 2. Phương thức tuyển sinh

# Xét tuyển theo kết quả học tập bậc THPT .

# Thí sinh đã tốt nghiệp THPT và có tổng điểm trung bình cả năm lớp 12 của 3 môn theo 1 trong 4 tổ hợp A00; B00; A01; D01 đăng ký xét tuyển không thấp hơn 13 điểm (chưa tính điểm ưu tiên đối tượng và khu vực).

# 3. Chỉ tiêu tuyển sinh

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Tên ngành | Mã ngành | Chỉ tiêu | Số QĐ đào tạo VHVL | Ngày ban hành QĐ | Cơ quan có thẩm quyền Quyết định | Năm bắt đầu đào tạo |
| 1 | Kế toán | 7340301 | 90 | 935/QĐ-ĐHKTNA | 15/11/2019 | Trường ĐHKTNA |  |
| 2 | Quản trị kinh doanh | 7340101 | 60 | 935/QĐ-ĐHKTNA | 15/11/2019 | Trường ĐHKTNA |  |
| 3 | Kinh tế | 7310101 | 50 | 935/QĐ-ĐHKTNA | 15/11/2019 | Trường ĐHKTNA |  |
| 4 | Tài chính ngân hàng | 7340201 | 15 | 935/QĐ-ĐHKTNA | 15/11/2019 | Trường ĐHKTNA |  |
| 5 | Thú y | 7640101 | 20 | 935/QĐ-ĐHKTNA | 15/11/2019 | Trường ĐHKTNA |  |
| 6 | Lâm học | 7620201 | 10 | 935/QĐ-ĐHKTNA | 15/11/2019 | Trường ĐHKTNA |  |
| 7 | Quản lý đất đai | 7850103 | 10 | 935/QĐ-ĐHKTNA | 15/11/2019 | Trường ĐHKTNA |  |
|  | Tổng |  | 255 |  |  |  |  |

# 4. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào

# - Thí sinh đã tốt nghiệp THPT và có tổng điểm trung bình cả năm lớp 12 của 3 môn theo tổ hợp đăng ký xét tuyển không thấp hơn 13 điểm (chưa tính điểm ưu tiên đối tượng và khu vực).

# - Điểm xét tuyển là tổng điểm trung bình cả năm lớp 12 của 3 môn theo tổ hợp đăng ký xét tuyển cộng với điểm ưu tiên đối tượng và khu vực theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

# - Lấy điểm từ cao xuống thấp đến khi đủ chỉ tiêu.

# - Công thức tính: Điểm xét tuyển = Tổng điểm trung bình cả năm lớp 12 của 3 môn theo tổ hợp đăng ký xét tuyển + Điểm ưu tiên đối tượng và khu vực.

# 5. Thời gian : Từ 15/04/2021 đến 31/12/2022, chia thành 4 đợt xét tuyển

Đợt 1: Từ 20/04/2022 đến 30/06/2022

Đợt 2: Từ 15/07/2022 đến 15/08/2022

Đợt 3: Từ 25/08/2022 đến 25/09/2022

Đợt 4: Từ 15/10/2022 đến 30/11/2022

# 6. Hình thức nhận hồ sơ:

# Nhận hồ sơ trực tiếp hoặc gửi chuyển phát nhanh về:

# Ban Tuyển sinh Trường Đại học Kinh tế Nghệ An

# Số 51, đường Lý Tự Trọng, phường Hà Huy Tập, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

# 0238.8962096; 0975313755

# 7. Lệ phí xét tuyển/thi tuyển

# Không thu lệ phí xét tuyển.

# 8. Hồ sơ xét tuyển

# - Phiếu đăng ký xét tuyển *(theo mẫu phụ luc 10)*

# - Bản sao công chứng giấy CNTN tạm thời năm (bằng TN THPT): 01 bản

# - Bản sao công chứng học bạ THPT: 01 bản

# - Bản sao CMND/CCCD: 01 bản

# 9. Học phí dự kiến với sinh viên; lộ trình tăng học phí tối đa cho từng năm

# - Mức học phí năm học 2022- 2023: 355.000 đồng/01 tín chỉ

# - Lộ trình tăng học phí cho từng năm: tăng không quá 10%/năm học

# III. Tuyển sinh đào tạo cấp bằng tốt nghiệp đại học thứ hai trình độ đại học cho hình thức đào tạo chính quy và vừa làm vừa học

# 1. Đối tượng tuyển sinh

# - Thí sinh đã tốt nghiệp 01 bằng đại học (chính quy hoặc vừa làm vừa học hoặc từ xa).

# - Không vi phạm pháp luật hoặc không trong thời gian thi hành án hoặc không vi phạm Luật nghĩa vụ quân sự.

# 2. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển

# - Xét tuyển theo kết quả học tập toàn khóa của bằng đại học thứ nhất: Căn cứ theo điểm trung bình chung kết quả học tập toàn khóa của bằng đại học thứ nhất cộng với điểm ưu tiên đối tượng và khu vực để làm căn cứ xét tuyển.

# - Trường hợp thí sinh không có điểm trung bình chung toàn khóa của bằng đại học thứ nhất, Nhà trường căn cứ vào điểm xếp hạng bằng tốt nghiệp để xét tuyển.

# 3. Chỉ tiêu tuyển sinh

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mã ngành** | **Ngành học** | **Chỉ tiêu chính quy (dự kiến)** | **Chỉ tiêu VHVL** | **Số Quyết định đào tạo** | **Ngày tháng năm ban hành Quyết định** | **Cơ quan có thẩm quyền cho phép** | **Năm bắt đầu đào tạo** |
| 7430301 | Kế toán | 50 | 15 | 428/BGDĐT-GDDH | 14/02/2020 | Bộ GDĐT | 2020 |
| 7850103 | Quản lý đất đai | 30 | 10 | 428/BGDĐT-GDDH | 14/02/2020 | Bộ GDĐT | 2020 |
| 7340101 | Quản trị kinh doanh | 50 | 15 | 973/QĐ-ĐHKTNA | 24/11/2021 | Trường ĐHKTNA | 2021 |
| 7310101 | Kinh tế | 30 | 10 | 973/QĐ-ĐHKTNA | 24/11/2021 | Trường ĐHKTNA | 2021 |
| **Tổng** |  | **160** | **50** |  |  |  |  |

# 4.. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào

# Thí sinh đã tốt nghiệp một bằng đại học và có điểm trung bình chung kết quả học tập toàn khóa của bằng đại học thứ nhất đạt 5,0 (đối với thang điểm 10) hoặc 2,0 (đối với thang điểm 4) trở lên.

# 5. Thời gian*:* Từ 15/04/2021 đến 31/12/2022, chia thành 4 đợt xét tuyển

Đợt 1: Từ 05/04/2022 đến 25/05/2022

Đợt 2: Từ 15/07/2022 đến 15/08/2022

Đợt 3: Từ 25/08/2022 đến 25/09/2022

Đợt 4: Từ 15/10/2022 đến 30/11/2022

# 6. Hình thức nhận hồ sơ:

# Nhận hồ sơ trực tiếp hoặc gửi chuyển phát nhanh về tại

# Ban tuyển sinh Trường Đại học Kinh Tế Nghệ An

# Số 51 Lý Tự Trọng, Thành phố Vinh, Nghệ An

# Hotline: 0238.8962096; 0975313755

# 7. Lệ phí xét tuyển/thi tuyển.

# Lệ phí đăng ký xét tuyển: 200.000 đồng/01 hồ sơ

# 8. Hồ sơ xét tuyển

# - Phiếu xét tuyển *(theo mẫu phụ lục 11)*

# - Bản sao công chứng bằng tốt nghiệp Đại học: 01 bản

# - Bản sao công chứng bảng điểm Đại học: 01 bản

# - Bản sao CMND/CCCD

# 9. Học phí dự kiến với sinh viên; lộ trình tăng học phí tối đa cho từng năm

# - Mức học phí hệ chính quy: 295.000 đồng/01 tín chỉ ( năm học 2022-2023)

# - Mức học phí hệ vừa làm vừa học: 355.000 đồng/01 tín chỉ ( năm học 2022- 2023)

# - Lộ trình tăng học phí cho từng năm: tăng không quá 10%/năm học

# IV Liên thông trung cấp, cao đẳng lên đại học (hình thức đào tạo chính quy và vừa làm vừa học)

# 1. Đối tượng tuyển sinh

# - Thí sinh có bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp (hoặc trung cấp nghề) thuộc hệ thống giáo dục nghề nghiệp hoặc bằng tốt nghiệp trình độ cao đẳng (hoặc cao đẳng nghề) do các cơ sở đào tạo trong nước cấp. Người có bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp phải bảo đảm đã học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

# - Thí sinh có bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp hoặc bằng tốt nghiệp trình độ cao đẳng do các cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công nhận theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

# - Trường hợp thí sinh tốt nghiệp trung cấp nghề (trung học nghề) nhưng chưa có bằng tốt nghiệp THPT phải học và được công nhận hoàn thành các môn văn hóa trong chương trình giáo dục THPT theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

# - Không vi phạm pháp luật hoặc không trong thời gian thi hành án hoặc không vi phạm Luật nghĩa vụ quân sự.

# 2. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển

Xét theo kết quả học tập cuối khóa (điểm xét tốt nghiệp) của hệ đã tốt nghiệp.

**3. Chỉ tiêu tuyển sinh**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mã ngành** | **Ngành học** | **Chỉ tiêu chính quy (dự kiến)** | **Chỉ tiêu VHVL (dự kiến** | **Số Quyết định đào tạo liên thông** | **Ngày tháng năm ban hành Quyết định** | **Cơ quan có thẩm quyền cho phép** | **Năm bắt đầu đào tạo** |
| 7340301 | Kế toán | 70 | 20 | 772/QĐ-BGDĐT | 05/9/2017 | Trường ĐHKTNA | 2018 |
| 7310101 | Kinh tế | 40 | 20 | 772/QĐ-BGDĐT | 05/9/2017 | Trường ĐHKTNA | 2018 |
| 7340101 | QTKD | 50 | 20 | 772/QĐ-BGDĐT | 05/9/2017 | Trường ĐHKTNA | 2018 |
| 7640101 | Thú y | 20 | 20 | 772/QĐ-BGDĐT | 05/9/2017 | Trường ĐHKTNA | 2018 |
| 7850103 | Quản lý đất đai | 20 | 20 | 772/QĐ-BGDĐT | 05/9/2017 | Trường ĐHKTNA | 2018 |
|  | **Tổng** | 200 | 100 |  |  |  |  |

**4. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào**

**4.1 Điều kiện chung**

**- Thí sinh đã tốt nghiệp bằng trung cấp, cao đẳng thuộc** giáo dục nghề nghiệp do các cơ sở đào tạo trong nước cấp.

**- Thí sinh** đã tốt nghiệp THPT hoặc phải có xác nhân đã học và thi đạt yêu cầu đủ khối **lượng kiến thức văn hóa THPT theo qui định của Bộ GD& ĐT.**

**- Trường hợp thí sinh có** bằng tốt nghiệp các trình độ đào tạo trung cấ, cao đẳng của giáo dục nghề nghiệp do các cơ sở đào tạo nước ngoài cấp thì phải được công nhận theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

***4.2 Điều kiên kèm theo phương thức xét tuyển***

**- Phương thức: Xét theo kết quả học tập cuối khóa của** (điểm xếp loại tốt nghiệp) **bậc Trung cấp, Cao đẳng .**

**Điều kiện nhận hồ sơ: Thí sinh thuộc diện xét tuyển có** kết quả học tập cuối khóa (điểm xếp loại tốt nghiệp) của hệ đã tốt nghiệp **≥ 5,0 (đối với thang điểm 10) hoặc ≥ 2,0 (đối với thang điểm 4).**

Căn cứ vào kết quả thi tuyển sinh và chỉ tiêu, Hội đồng tuyển sinh xác định điểm trúng tuyển theo ngành.

**5. Thời gian:** Từ 15/04/2021 đến 31/12/2022, chia thành 4 đợt xét tuyển

Đợt 1: Từ 05/04/2022 đến 25/05/2022

Đợt 2: Từ 15/07/2022 đến 15/08/2022

Đợt 3: Từ 25/08/2022 đến 25/09/2022

Đợt 4: Từ 15/10/2022 đến 30/11/2022

# ****6. Hình thức nhận hồ sơ:****

# Nhận hồ sơ trực tiếp hoặc gửi chuyển phát nhanh về tại

# Ban tuyển sinh Trường Đại học Kinh Tế Nghệ An

# Số 51 Lý Tự Trọng, Thành phố Vinh, Nghệ An

# Hotline: 0238.8962096; 0975313755

**Gửi chuyển phát nhanh theo địa chỉ:**

**Ban tuyển sinh Trường Đại học** Kinh tế Nghệ An

Số 51, đường Lý Tự Trọng, Thành phố Vinh, Nghệ An

**7 Lệ phí xét tuyển**

- Lệ phí xét tuyển: 200.000/ hồ sơ (01 thí sinh)

**8. Hồ sơ xét tuyển**

- Phiếu đăng ký xét tuyển *(theo mẫu phụ lục 11)*

- Bản sao công chứng bằng tốt nghiệp trung cấp/ cao đẳng: 01 bản

- Bản sao công chứng bảng điểm tốt nghiệp trung cấp/ cao đẳng: 01 bản

- Bản sao bằng tốt nghiệp THPT (đối với đối tượng tốt nghiệp trung cấp): 01 bản

- Bản sao CMND/CCCD

**9. Học phí dự kiến với sinh viên; lộ trình tăng học phí tối đa cho từng năm (nếu có)**

- Học phí đối với sinh viên chính quy: 295.000/1 tín chỉ năm học 2022-2023

- Học phí đối với sinh viên VHVL: 355.000/1 tín chỉ năm học 2022-2023

- Lộ trình tăng: không quá 10%/ 1 năm cho các năm tiếp theo.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH**

**HIỆU TRƯỞNG**